

Bản án số: 298/2020/HS-ST
Ngày 05-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Th Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 262/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 297/2020/QĐXX-HS ngày 23/7/2020 đối với các bị cáo:

1. Ngô Xuân K, sinh năm 1991 tại tỉnh Ng; thường trú: Xóm 10, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Ng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Ngô Xuân T, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1964; bị cáo có 03 anh em ruột lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1993; bị cáo có vợ tên Phan Thị Kim Ph, sinh năm 1995; có 02 con ruột, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13/02/2018, bị Công an thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/3/2020 cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1987 tại tỉnh Th ; thường trú: Thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Th; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm không rõ và Cao Thị H, sinh năm không rõ; bị cáo có 04 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1996; bị cáo có vợ tên Lê Thị H, sinh năm 1992; có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh G, tỉnh Th xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Chống người thi hành công vụ, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2006/HSST; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/3/2020 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Nhật M, sinh năm 1988; thường trú: Số 192/2A khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Anh Võ Văn L; sinh năm 1996; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th và Ngô Xuân K là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. Khoảng 15 giờ ngày 02/3/2020, Nguyễn Văn Th điều khiển xe mô tô kiểu dáng Plower màu đen bạc, biển số 61L4-8478 đến phòng trọ của K tại địa chỉ khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh B để chơi. Tại đây, Th rủ K đi tìm xe của người dân để sơ hở chiếm đoạt bán lấy tiền thì K đồng ý. Lúc này, K đi đến cửa sổ phòng trọ lấy một chiếc chìa khóa Honda mà K nhặt được trước đó cho vào túi quần bên phải. Sau đó, Th chở K đi lòng vòng trên địa bàn phường Dĩ An. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th chở K đi ngang qua con hẻm bên cạnh số nhà 90 đường Nguyễn Trãi, khu phố Th, phường D, thành phố D, tỉnh B thì K phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe nữ màu xanh, biển số 75FC-4440 của anh Hoàng Nhật M đang dựng bên trong hẻm không có người trông coi nên K nói Th quay xe lại để K chiếm đoạt chiếc xe này. Th điều khiển xe chở K vào bên trong con hẻm và điều khiển xe chạy chậm cho K nhảy xuống xe rồi dừng xe cách chỗ K khoảng 3m, còn K đi đến tiếp cận xe mô tô biển số 75FC-4440 rồi dùng chìa khóa honda mang theo cắm vào ổ khóa để vận công tắc, K ngồi lên xe đạp nổ máy rồi điều khiển xe đi được khoảng 5m thì bị anh M truy hô cùng người dân chặn xe nên K bỏ xe chạy bộ được khoảng 5m thì bị bắt giữ và giao cho Công an phường Dĩ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời chuyển giao cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, thành phố xử lý. Riêng Nguyễn Văn Th bỏ chạy thoát. Đến 18 giờ cùng ngày, Th đến Công an phường Dĩ An đầu thú.

- Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe nữ màu xanh, số khung 3224972, số máy 6110734, biển số 75FC-4440; 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Plower màu đen bạc, số khung 71210574, số máy 210574, biển số 61L4-8478; 01 (một) chìa khóa xe nhãn hiệu Honda; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen; 01 (một) quần kaki dài màu nho; 01 (một) áo khoác màu xám và 01 (một) USB ghi lại hình ảnh Th và K trộm cắp tài sản.

* Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 37/BB.ĐG ngày 05/03/2020 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại xe nữ màu xanh, số khung 3224972, số máy 6110734, biển số 75FC-4440, trị giá 3.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì các Kết luận giám định số: 37/BB.ĐG ngày 05/3/2020 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương.

Tại cáo trạng số:294/CT – VKS ngày 22 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Ngô Xuân K và Nguyễn Văn Th về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Xuân K mức án tù 08 tháng đến 10 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th mức án từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe nữ màu xanh, số khung 3224972, số máy 6110734, biển số 75FC-4440 thuộc sở hữu của anh Hoàng Nhật M nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho anh M.

- Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Plower màu đen bạc, số khung 71210574, số máy 210574, biển số 61L4-8478 là tài sản riêng của Nguyễn Văn Th, Th sử dụng xe trên để chở K đi trộm cắp tài sản nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) chìa khóa xe nhãn hiệu Honda thu giữ của Ngô Xuân K, 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen; 01 (một) quần kaki dài màu nho và 01 (một) áo khoác màu xám thu giữ của Nguyễn Văn Th, thu giữ của Nguyễn Văn Th, không còn giá trị nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) USB, chứa hình ảnh của trộm cắp của các bị cáo nên đề nghị tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã được thu hồi, trả lại cho bị hại Hoàng Nhật M và bị hại M không yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đồng thời các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại cơ quan điều tra, bị hại, người làm chứng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, bị hại và người làm chứng; biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/3/2020, tại địa chỉ con hẻm bên cạnh số nhà 90 đường Nguyễn Trãi, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Ngô Xuân K và Nguyễn Văn Th lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô hiệu Honda loại xe nữ màu xanh, số khung 3224972, số máy 6110734, biển số 75FC-4440 của bị hại Hoàng Nhật M có trị giá 3.000.000 đồng

[3] Như vậy, hành vi trên đây của các bị cáo Ngô Xuân K và Nguyễn Văn Th đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có giá trị 3.000.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được

sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 294/CT – VKS ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công vai trò cụ thể. Bị cáo Th là người khởi xướng, rủ rê còn bị cáo K là người trực tiếp chiếm đoạt tài sản của bị hại.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo K phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo Th phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, sau khi phạm tội bị cáo Th đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện các bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo K có tiền sự về hành vi Đánh bạc, bị cáo Th đã từng bị Tòa án xét xử về tội Chống người thi hành công vụ nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, các bị cáo là người có nhân thân xấu, không có nghề nghiệp ổn định, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe nữ màu xanh, số khung 3224972, số máy 6110734, biển số 75FC-4440 thuộc sở hữu của anh Hoàng Nhật M nên

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho anh M nên không đặt ra xem xét.

- Xét 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Plower màu đen bạc, số khung 71210574, số máy 210574, biển số 61L4-8478 là tài sản riêng của Nguyễn Văn Th, Th sử dụng xe trên để chở K đi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Xét 01 (một) chìa khóa xe nhãn hiệu Honda thu giữ của Ngô Xuân K, 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen; 01 (một) quần kaki dài màu nho và 01 (một) áo khoác màu xám thu giữ của Nguyễn Văn Th, thu giữ của Nguyễn Văn Th sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) USB, chứa hình ảnh của trộm cắp của các bị cáo nên đề nghị tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

[11] Trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã được thu hồi, trả lại cho bị hại Hoàng Nhật M và bị hại M không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với các bị cáo về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân K và Nguyễn Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2020.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Ngô Xuân K 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Plower màu đen bạc, số khung 71210574, số máy 210574, biển số 61L4-8478.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa xe nhãn hiệu Honda, 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen; 01 (một) quần kaki dài màu nho và 01 (một) áo khoác màu xám

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Xuân K và Nguyễn Văn Th, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Công